TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1459/2018/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 16 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP -THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83; Điều 84; Điều 110; Điều 116; Điều 118 và Điều 119 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về quy định mức thu, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ việc dân sự thụ lý số: 1298/2018/HNST ngày 13 tháng 9 năm 2018, giữa:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự :

Chị V, sinh năm 1985

Anh T, sinh năm 1982

Cùng địa chỉ : Số 22 L, Phường A, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 08 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị V và anh T thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 175 quyển số 1/2011 ngày 01/8/2011 của Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho chị V và anh T không còn hiệu lực).

[2]Về con chung: Có 01 con chung tên T, sinh ngày 17/12/2008. Chị V nuôi dưỡng trẻ Thư và anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng. Thực hiện từ tháng 11/2018 cho đến khi trẻ Thư đủ 18 tuổi.

[3]Về tài sản chung, nợ chung : Hai bên tự khai không có

[4] Về lệ phí Tòa án : Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng chị V và anh T phải nộp nhưng được khấu trừ vào biên lai đã nộp số AA/2018/0001144 ngày 13/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Do đó chị V và anh T đã nộp đủ lệ phí.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị V và anh T thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 175 quyển số 01/2011 ngày 01/8/2011 của Ủy ban nhân dân Phường 11, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho chị V và anh Nguyễn Hoàng T không còn hiệu lực).

-Về con chung: Có 01 con chung tên T, sinh ngày 17/12/2008. Chị V nuôi dưỡng trẻ Thư và anh T cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000(Hai triệu) đồng. Thực hiện từ tháng 11/2018 cho đến khi trẻ Thư đủ 18 tuổi

Việc thi hành được thực hiện tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Kể từ ngày chị V có đơn yêu cầu thi hành án, nếu anh T không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con như trên thì hàng tháng anh T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Anh T được quyền thăm nom chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở quyền này của anh T.

Vì quyền lợi con chung, khi cần thiết các đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung : Hai bên tự khai không có

2.Về lệ phí Tòa án : Về lệ phí hôn nhân sơ thẩm là 300.000 (Ba trăm ngàn) đồng chị V và anh T phải nộp nhưng được khấu trừ vào biên lai đã nộp số AA/2018/0001144 ngày 13/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp. Do đó chị V và anh T đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận :
- Đương sự;
-VKSND quận Gò Vấp;
-UBND phường 11, Q.Gò Vấp, TP.HCM
-Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã đóng dấu và ký tên)